



St. Peter
Julian Eymard

THÁNH GIULIANÔ EYMARD
(TÔNG ĐỒ THÁNH THỂ)

TIẾNG KHÓC CHÀO ĐÒI VÀ TUỔI THƠ ẤU

Phêrô Giulianô Eymar, vị đại tông đồ thánh thể của thế kỷ 19, cất tiếng khóc chào đời ngày 4 tháng 2 năm 1811 tại La Mure d' Ise're, một làng nhỏ thuộc Giáo Phận Grenoble, nước Pháp. Thân phụ ngài là ông Giulianô Eymard, một người công giáo sốt sắng thuộc giai cấp trung lưu, một giai cấp bị ảnh hưởng nặng nề nhất của cuộc Cách Mạng Pháp. Tuy nhiên, nhờ Đức tin sâu xa và mạnh mẽ, ông Giulianô Eymard vẫn bảo tồn được mọi truyền thống tốt đẹp và nề nếp gia đình khỏi những ảnh hưởng tai hại của cuộc Cách Mạng này.

Thân mẫu của Phêrô Giulianô là bà Maria Madalena Pelorse. Bà không những là người mẹ hiền, mà là một gương mẫu tuyệt hảo cho Phêrô Giulianô về lòng sùng kính Phép Thánh Thể. Bà sinh được 4 người con, và trước khi chúng chào đời, bà đều hiến dâng tất cả cho Chúa. Ba người con đầu thì Chúa sớm gọi về Thiên Đàng ngay từ thuở thơ ấu. Còn Phêrô Giulianô là con út thì Chúa lưu lại trần gian để làm dụng cụ phát động lòng sùng kính Phép Thánh Thể., một phương dược để trị căn bệnh thời đại. Trong lúc cưu mang Phêrô Giulianô, bà Eymard thường đến nhà thờ viếng Thánh Thể và dang hiến con cho Chúa ẩn thân trong nhà tạm. Sau khi sanh Phêrô Giulianô, mỗi khi nghe chuông nhà thờ báo hiệu châu Phép Lành Minh Thánh Chúa, bà lại vội ẵm con thơ đến nhà thờ châu Chúa và lặp lại lời hiến dâng con cho Người. Khi vừa biết đi, Phêrô Giulianô hằng ngày theo mẹ đến nhà thờ viếng Thánh Thể. Nhiều lần bà ở lại nhà thờ khá lâu, nhưng dù lâu bao nhiêu đi nữa, Phêrô Giulianô cũng không bao giờ đòi về. Khi có thể tự mình đi tới nhà thờ được, cậu thường trốn đến nhà thờ, nấp mình sau Bàn Thánh và cầu nguyện một mình. Lần kia, người chị cùng cha khác mẹ với Phêrô Giulianô thấy vắng cậu, liền chạy tìm kiếm khắp nơi nhưng không thấy. Cuối cùng khi vào nhà thờ thì bắt gặp cậu đang quỳ trên chiếc ghế nấp sau bàn thờ. Chị Anna thấy vậy hỏi: Em làm gì đó

Cậu bé 4 tuổi trả lời: Em đang cầu nguyện:

- Nhưng sao lại lên đó?

- Vì ở đây gần Chúa hơn và dễ nghe tiếng Người hơn.

Vào khoảng 5 tuổi, có lần Phêrô Giulianô nói với chị: "Chị ơi, chị thật diễm phúc quá, vì được rước Chúa thường xuyên. Chị làm ơn Rước Lễ chỉ cho em một lần nhé!"

- Em muốn chị xin gì cho em?

- Chị xin cho em được ngoan ngoãn, hiền từ, trong sạch và nhất là cho em ngày kia trở thành Linh Mục".

Chừng 8 hoặc 9 tuổi, Phêrô Giulianô đi dự lễ hằng ngày và ham giúp Lễ đến nỗi cậu ước gì trong họ đạo không còn em nào khác ngoài một mình cậu. Theo tục lệ tại La Mure lúc ấy, em nào muốn đặc ân giúp Lễ thì sáng sớm trước giờ Lễ chừng 15 phút, phải rào quanh các phố rung chuông mời gọi giáo dân đến dự Lễ. Muốn chắc ăn, nhiều tối, Phêrô Giulianô đem chuông về nhà để sáng hôm sau không một em nào dành được đặc ân ấy. Đúng là trò con nít, nhưng đó cũng biểu lộ đức tính cao cả của một vị thánh. Qua thực, Phêrô Giulianô muốn nên thánh và cậu muốn noi gương các thánh.

Về việc hy sinh hãm mình thì khó có thể tưởng tượng được, một cậu bé mới hơn 10 tuổi mà đã thi hành những việc hãm mình nhiệm nhặt như vậy, chẳng hạn để chuẩn bị rước Chúa vào lòng lần đầu tiên trong đời, cậu quyết định ăn chay trọn Mùa chay. Ban sáng cậu giấu bữa điểm tâm đi rồi lén đem cho những người nghèo khó. Vì thế, nhiều khi cơn đói hoành hành quá dữ dội, khiến cậu phải đi bộ xung quanh nhà thờ cho quên đói.

Chúa Nhật Lễ Lá ngày 16 tháng 3 năm 1823, đó là ngày vô cùng hạnh phúc cho Phêrô Giulianô. Ngày ấy cậu được diễm phúc rước Lễ lần đầu. Cậu khao khát được rước Chúa vào lòng ngay từ khi mới 4 tuổi. Nhưng vì lúc đó ảnh hưởng của phái Giangsênismô đang mạnh mẽ, nên cậu phải đợi mãi tới 12 tuổi mới được diễm phúc này. 30 năm sau, khi nhớ lại ngày hạnh phúc đó, cha Eymard còn ứa lệ mà nói: "Khi được áp ủ Chúa trong lòng, tôi đã thưa Người: Lạy Chúa, con sẽ là Linh Mục! Con xin đoán hứa với Chúa! Ôi biết bao ơn cao cả Chúa đã tuôn đổ xuống cho tôi từ ngày hạnh phúc đó".

Phải chờ đợi một thời gian quá lâu mới được Rước Lễ lần đầu, nên sau đó Giulianô nhất định không chịu khuất phục tục lệ đang thịnh hành thời ấy là chỉ được rước Lễ mỗi tháng một lần mà thôi. Cậu không ngớt tìm mọi cách để xin phép Rước Lễ thường xuyên tức là mỗi ngày Chúa Nhật. Trước hết cậu đến với các Linh Mục tại La Mure, nhưng chẳng một ai quan tâm đến lời van xin tha thiết và chân thành của cậu. Vì thế, cậu liền chạy đến với Đức Trinh Nữ Maria và đi bộ gần 40 dặm tới cầu khỉ tại đền Đức Mẹ ở Laus. Tại đó cậu gặp được cha Touche và trình bày khát vọng với ngài. Nhận thấy tâm hồn cao thượng, sốt sắng và thành khẩn của cậu, ngài khuyến khích: "Hỡi con! Con cứ rước lễ thường xuyên đi, rước Lễ mỗi Chúa Nhật!" Thế là Đức Mẹ cũng phải chiều lòng đứa con thơ van nài và nhậm lời cậu cầu xin.

BUƯỚC ĐƯỜNG CHÔNG GAI TIẾN TỚI BÀN THÁNH

"Con muốn làm Linh Mục và làm vị thừa sai!", mới hơn 10 tuổi, vị tông đồ tương lai của Đức Mẹ và Thánh Thể đã bộc lộ nguyện vọng tha thiết ấy với một vị thừa sai nhiệt thành ở Laus. Rồi suốt 10 năm lần bước trên đường tiến tới lý tưởng, Phêrô Giulianô đã phải trải qua biết bao nhiêu trở ngại lớn lao và biết bao nhiêu chống đối mãnh liệt mà những tâm hồn thiếu nghị lực không thể nào vượt qua được. Nhưng đối với Giulianô, một tâm hồn dũng cảm và đầy nghị lực cùng với một niềm xác tín mạnh mẽ nơi quyền năng Chúa và tình thương bao la của Đức Mẹ thì không gì có thể làm cậu nản chí lùi bước và bỏ cuộc được.

Trở ngại trước hết là những chống đối của gia đình. Ông Eymard nhờ cần cù và khéo léo đã gầy dựng được một máy ép dầu tại La Mure và đem lại cho gia đình nguồn lợi tức đáng kể. Ông đặt hết tin tưởng nơi Giulianô, hi vọng sau này cậu sẽ nối nghiệp ông. Tuy dầu là một người công giáo tốt, ông Eymard cũng không hề quan tâm đến nguyện vọng tha thiết của con muốn theo đuổi lý tưởng làm Linh Mục. Tuy nhiên, về phần Phêrô Giulianô, cậu vẫn luôn tự nhủ: "Tôi sẽ không bao giờ lấy vợ. Tôi muốn làm Linh Mục và trở thành vị thừa sai." Trở ngại lớn lao khác cho bước đường tiến tới chức Linh Mục của Phêrô Giulianô là tiếng Latin. Vào thời ấy, một trong những điều kiện thiết yếu để trở thành Linh Mục là phải thông thạo Latin. Ông Eymard thì nhất quyết không chịu cho cậu đi học. Nhưng không phải vì thế mà Phêrô Giulianô dễ dàng từ bỏ lý tưởng và buông xuôi chấp nhận hoàn cảnh. Trái lại cậu đã tìm mọi cách để lướt thắng các trở ngại. Trước hết, cậu đến với một Linh Mục tại La Mure, khẩn khoản xin thụ giáo Latin với ngài. Nhưng ngài từ chối thẳng vì thấy cậu còn nhỏ quá và tưởng cậu chưa đủ ý thức mà chỉ do tính bông bột mà thôi. Bị từ chối, cậu bé can đảm ấy không hề thất vọng, nhưng vẫn kiên tâm chờ đợi cơ hội thuận tiện đến.

Lần kia trong khi đi bán dầu cho cha, Phêrô Giulianô đi ngang qua một trường học và gặp một cậu bé đang cầm cuốn văn phạm Latin. Không bỏ lỡ cơ hội ngàn năm một thuở, Phêrô Giulianô liền hỏi cậu bé làm thế nào để học tiếng Latin. Được giải thích sơ qua một vài nguyên tắc văn phạm căn bản, Phêrô Giulianô cảm thấy vô cùng phấn khởi. Cậu liền quyết tâm để dành tiền mua bằng được cuốn văn phạm Latin và lén lút tự học. Cậu cũng nhờ được mấy chủng sinh chỉ dẫn thêm và sửa chữa các bài tập. Nhờ vậy, chỉ trong vòng 2 năm lén lút tự học, Phêrô Giulianô cũng đạt được một khả năng Latin tương đương với trình độ lớp 8.

Một buổi tối kia, ông Eymard tưởng Phêrô Giulianô đã từ bỏ ý định làm Linh Mục, nên bàn tính với vợ lo chuyện trăm năm cho con. Lúc ấy Giulianô còn đang thức ở ngay trong phòng bên cạnh, tình cờ nghe được chuyện bà tính của cha mẹ, cậu sững sờ muốn chết điếng đi được. Sau khi suy nghĩ và cầu nguyện, cậu mạnh dạn cho cha mẹ biết quyết tâm của cậu sẽ không bao giờ lập gia đình và vẫn giữ nguyên ý định làm Linh Mục. Vì thế, cậu đã âm thầm và kiên trì tự học Latinh suốt hơn hai năm qua. Sau đó cậu xin cha cho phép tới trường để tiếp tục học vấn. Nhưng ông Eymard từ chối thẳng, viện cớ gia đình không có đủ khả năng tài chánh để cung cấp cho cậu. Vì thế khi một học xá ở La Mure cấp học bổng cho 3 học sinh nghèo, cậu đã không ngần ngại nộp đơn xin học bổng đó. May mắn cậu được chấp nhận với điều kiện phải giúp việc cho hiệu trưởng trong các giờ giải lao và ngày nghỉ. Thế là Giulianô lại có cơ hội tiến thêm một bước nữa. Nhưng đường đời còn lắm chông gai, vì vừa theo học được một năm thì chính ông Eymard và cả cha phó La Mure đều phản đối việc cấp học bổng cho Giulianô, nên cuối cùng cậu lại phải bỏ học.

Vào năm 1828, một Linh Mục từng quen biết gia đình Giulianô được bổ nhiệm làm tuyên úy cho một cơ quan tại Grnoble. Vị tuyên úy này muốn kiếm một học sinh nghèo để vừa làm thư ký vừa lo các

việc khác trong nhà. Bù lại ngài se dài thọ tiền ăn ở và học phí. Vị Linh Mục này liền nghĩ ngay đến Phêrô Giulianô và cố gắng thuyết phục ông Eymard cho cậu đi theo ngài. Nể tình vị Linh Mục đó, ông Eymard đành phải chấp nhận cho cậu ra đi. Nhưng than ôi, khi tới nơi Giulianô mới sững sốt thất vọng làm sao! Vì đây không phải là trường học nhưng là một nữ bệnh xá. Để được dạy Latinh, Phêrô Giulianô phải làm việc hết sức cực nhọc: Lo hết mọi việc trong nhà cho vị tuyên úy như lau dọn nhà cửa, nấu ăn và các việc lặt vặt khác. Ở đây được chừng 6 tháng thì được tin sét đánh: Người mẹ thánh thiện và yêu quý của cậu qua đời thành linh. Giulianô liền chạy đến sấp mặt xuống dưới chân tượng Đức Mẹ khóc lóc thảm thiết một hồi lâu, rồi cậu xin nhận Người làm mẹ, vì người mẹ trần gian quý yêu của cậu không còn nữa. Cậu cũng phó thác hoàn toàn ơn kêu gọi làm Linh Mục của cậu cho Đức Mẹ rồi vội vã trở về La Mure để an ủi cha và chị.

Tháng 5 năm 1829, nhân dịp các cha dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm về giảng tuần đại phúc tại Mure, Giulianô đã tỏ bày tâm sự với cha Guibert, omi, sau này trở thành Hồng Y Tổng Giám Mục Paris. Nghe Giulianô trình bày và nhất là nhận thấy nơi cậu một tâm hồn cao cả và thánh thiện tuyệt vời, cha Guibert khuyên cậu nhập dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm, đồng thời ngài cũng thuyết phục ông Eymard cho cậu vào nhà tập của dòng ở Marseilles. Là một người công giáo ngoan đạo, ông Eymard tuy không muốn nhưng cũng miễn cưỡng chấp thuận lời thỉnh cầu của cha Guibert và cho phép Giulianô vào thử cuộc sống mới này một thời gian. Ngày Lễ Đức Chúa Thánh Thần Hiện Xuống năm ấy, tức ngày 7 tháng 6 năm 1829, Phêrô Giulianô được mặc áo dòng và chấp nhận vào Nhà Tập. Nhưng vừa được 6 tháng thì Giulianô phải bỏ cuộc vì lý do sức khỏe. Bác sĩ yêu cầu Bề trên cho thầy về nhà nếu không muốn thầy phải chết trong Tập Viện. Giulianô vui lòng tuân theo Thánh Ý Chúa và sung sướng được phép tiếp tục mặc áo dòng.

Hai năm phục sức tại gia đình, có lần bệnh tình nguy kịch đến nỗi ai cũng tưởng giờ cuối cùng của thầy đã đến. Có người tới bên giường bệnh thấy vậy đã thốt lên:

- Thôi rồi, còn gì nữa đâu! Nhưng bỗng dung thầy tỉnh dậy giữa cơn hôn mê và nói:
- Không, tôi sẽ làm Linh Mục! Tôi sẽ dâng Lễ!

Ngày 3 tháng 3 năm 1831, ông Eymard sau một cơn bệnh ngắn ngủi đã vĩnh viễn lìa trần. Phêrô Giulianô tuy đau đớn xót thương cha vô ngần, nhưng cũng từ đó thầy được tự do hoàn toàn để theo đuổi ơn kêu gọi làm Linh Mục. Đặt hết tin tưởng nơi bàn tay quan phòng kỳ diệu của Chúa và dưới sự bảo trợ của Đức Trinh Nữ Maria, Giulianô đã tới cầu khẩn tại đền Đức Mẹ ở Grenoble. Sau khi cầu nguyện và vừa ra khỏi nhà thờ, Giulianô gặp cha Eugene de Monzenod, vị sáng lập dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm và sau này trở thành Giám Mục Marseilles. Thầy cho biết ý định muốn xin gia nhập chủng viện Địa phận Grenoble. Nhờ sự ân cần giới thiệu của ngài, tháng 10 năm 1831 Giulianô được nhận vào ban thân học. Thế là đoạn đường chông gai tiến tới Bàn Thánh được coi như đã vượt qua từ đây. Sau này, khi nhớ lại khoảng thời gian đó, cha Eymard nói:

- Tất cả là nhờ ơn Đức Mẹ. Người là giáo sư duy nhất của tôi cho tới khi tôi được nhập ban thân học. Tôi mang ơn Người trong tất cả mọi sự.

Suốt thời gian theo học ở đại chủng viện, Phêrô Giulianô đã tận dụng mọi thời giờ, không hề ửng phí một giây phút nào. Thầy là một chủng sinh gương mẫu về mọi phương diện: Đạo hạnh, chăm chỉ và đứng đắn. Nhất là thái độ khi ở trong nhà nguyện: Những cử chỉ khoan thai, cung kính và hồn nhiên biểu lộ một Đức Tin sâu xa, chân thành, sống động, khiến mọi người nhìn thấy đều phải cảm động và thêm lòng sốt sắng. Không ai có thể tưởng tượng được thầy đã chuẩn bị kỹ lưỡng đến mức độ nào cho ngày trọng đại được dâng Thánh Lễ đầu tiên, vì như thầy ghi lại trong nhật ký vào một cuộc tĩnh tâm:

"Lễ mở tay của tôi có thể sẽ là Thánh Lễ cuối cùng. Vì thế tôi phải sẵn sàng chết sau khi dâng Thánh Lễ này."

Ngày 20 tháng 7 năm 1834, ngày mà giấc mơ thành sự thật: Phêrô Giulianô được thụ phong Linh Mục. Ôi ngày hạnh phúc biết bao! Tâm hồn vị tân Linh Mục chứa chan niềm vui Thiên Đàng không bút nào tả xiết, không miệng lưỡi nào diễn tả cho cùng. Như Thầy Chí Thánh sau khi được Chúa Thánh Thần xức dầu tấn phong tại sông Giocđan, tâm hồn Người đã được tràn ngập và ngây ngất niềm vui siêu nhiên, Người đã rút lui vào trong sa mạc tĩnh mịch để không có gì khuấy động được niềm hạnh phúc chan chứa trong tâm hồn và để tận hưởng những giây phút thần tiên của thiên đàng. Cũng vậy, sau khi được thụ phong Linh Mục, cha Eymard đã ẩn mình trong tu viện dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm tại Osier, vừa để tận hưởng niềm vui tràn trề trong tâm hồn, vừa để chuẩn bị dâng lễ đầu tiên. Ngài muốn dâng lễ đầu tiên tại đền Đức Mẹ, giữa những tu sĩ của Đức Mẹ chính là để tỏ lòng biết ơn Người đã giắt tới chức Linh Mục. Các tu sĩ dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm đã sống sờ trước lòng sốt sắng và đạo đức phi thường của vị tân Linh Mục trẻ tuổi. Khi ấy cha Eymard vừa được 23 tuổi và tình trạng sức khỏe của Ngài không được khả quan lắm. Vì thế, chị ngài đã đệ đơn lên Đức Giám Mục xin cho ngài về nhà phục sức dưỡng bệnh trong ít tháng. Đơn thỉnh nguyện được Đức Cha chấp thuận và tân Linh Mục trở về làng xưa, nơi đây ngài đã nêu gương sáng lạn cho mọi dân làng về lòng sốt sắng cũng như cuộc sống thánh thiện, đến nỗi mọi người đã tôn kính ngài như vị thánh sống.

CHỦ CHIÊN NHÂN LÀNH

Sau 2 tháng nghỉ phục sức tại La mure, cha Eymard nhận được lệnh của Đức Cha như sau: "Nghỉ mãi có lẽ sẽ làm con nhàm chán. Vậy hãy sẵn sàng tới Chartte vào thứ tư tuần tới. Đây là phần vườn nho Chúa gọi con tới làm việc. Đất phì nhiêu, con hãy trở thành ánh nắng chói chang và hoàn tất mọi ước vọng Cha đặt nơi con". Thế là ngày 17 tháng 10 năm 1834 cha Eymard về coi sóc họ Chatte, một họ đạo gồm khoảng 2000 người được tổ chức qui củ với một nếp sống đạo đức và sốt sắng sẵn có. Vì thế cha Eymard không phải bận tâm nhiều về việc tổ chức họ đạo. Ngài dành thời giờ để chuyên lo giảng dạy và giải tội. Suốt 3 năm tại đây, ngài đặt Thánh Lễ và Thánh Thể làm trung tâm cho mọi hoạt động mục vụ của ngài, nghĩa là ngài coi Thánh Lễ và Thánh Thể là khởi điểm và nguồn mạch phát sinh mọi công cuộc tông đồ và cuối cùng qui hướng mọi hoạt động về Bí Tích cao cả này. Hằng ngày ngài dùng một khoảng thời gian khá lâu, đôi khi tới 2 tiếng đồng hồ để chuẩn bị trước Lễ và 2 tiếng để cảm ơn sau Lễ. Ban ngày ngài thường tới viếng Chúa ngự trong Phép Thánh Thể và ở lại đó hàng giờ. Ngài thích nghiên cứu học hỏi dưới sự hiện diện của Chúa và soạn bài giảng dưới sự hướng dẫn và soi sáng của Người. Khi thấy có ít người trong nhà thờ thì bất kỳ sáng, trưa hay chiều tối, ngài cũng nói một vài lời khích lệ họ về tình mến Chúa. Cũng như Thánh Gioan Maria Vianney, cha sở họ Ars và là người sống đồng thời với ngài, cha Eymard đã cố gắng tập cho giáo dân thói quen đọc kinh chiều tại nhà thờ và thường kết thúc bằng ít lời giảng dạy hầu hết là về phép Thánh Thể.

Đối với những ai đau yếu nghèo nàn, và tất cả những người kém may mắn khác, ngài luôn biểu lộ Đức Bác Ái vô bờ bến đối với họ. Ngài hy sinh cho họ tất cả tiền bạc, đồ ăn, quần áo, thời giờ và mọi khả năng khác Chúa ban cho ngài. Ngài thường nói: "Đối với tôi, họ Chatte luôn ở giữa đĩa thánh và Bánh Thánh."

Tuy Đức Bác Ái đối với người khác khiến ngài quên mình về phương diện vật chất, nhưng về phương diện thiêng liêng thì ngài không hề sao lãng việc thánh hóa bản thân. Trong một cuộc tĩnh tâm, ngài ghi lại: "Hạnh phúc cho tôi biết bao nếu tôi siêu thoát được mọi sự và chỉ gắn bó với một mình Chúa... Tôi sẽ dồn mọi nỗ lực để thực hiện điều đó... Tôi xin cam kết trước Mình Thánh Chúa và sẵn sàng lấy mình để ký kết quyết định này". Sau 30 năm, những kỷ niệm về cuộc sống thánh thiện của cha Eymard vẫn còn như mới mẽ trong lòng người dân Chatte. Họ nhắc nhớ đến Ngài với tất cả nhiệt tình và triều mến.

Ngày 2 tháng 7 năm 1837, cha Eymard được chuyển chuyên tới là cha sở họ Monteynard, một họ đạo gồm chừng 500 người ở gần La Mure. Vì lòng thương người và quảng đại ở Chatte, cha Eymard đã phân phát tất cả những gì ngài có cho người nghèo khó, nên khi tới nhận nhiệm sở mới, ngài chỉ còn lại 40 xu.

Monteynard không giống như Chatte. Họ đạo này đã vắng bóng Linh Mục từ thời Cách Mạng, nên tất cả đều điêu tàn: Vật chất thì đổ nát hoang vu, tinh thần thì u mê nguội lạnh, đến nỗi người ta chưa hề nghe biết Đức Mẹ là ai. Vì thế, chính đốn lại họ đạo Monteynard cũng đồng nghĩa với thành lập một họ đạo mới. Nhưng cha Eymard không hề nản lòng. Để thức tỉnh và làm sống lại Đức Tin bị chôn vùi lâu năm, công việc đầu tiên của cha Eymard là lôi cuốn giáo dân tới gần Chúa bằng vẻ trang trọng, cao đẹp của những lễ nghi phụng vụ. Đồng thời ngài cũng nêu gương tinh thần đạo đức, cầu nguyện và thương người. Cũng như ở Chatte, ngài luôn phân phát cho người nghèo khó tất cả những gì ngài có. Lần kia, trước bữa ăn, khi mở tủ lấy đồ ăn dọn bữa thì thấy tất cả đều biến mất thì ngài liền trách: "Cha lại đem đồ ăn cho người ta hết rồi! Hôm nay trong nhà không còn lấy một cái, biết lấy gì ăn bây giờ?". Vừa có vẻ hối hận, vừa mỉm cười, cha Eymard nói: "Trong tủ vẫn còn ít pho-mát đấy mà, vậy

cũng đủ rồi". Chị ngài còn nói: "Ngài cho người ta luôn cả quần áo của tôi nữa và hứa sẽ đền lại, nhưng chẳng bao giờ có tiền để đền lại được".

Khi nhận ra đời sống khó nghèo, hy sinh, quảng đại và thương người của ngài, giới dân dần dần cảm phục ngài, rời từ cảm phục, họ tôn kính và mến yêu ngài hết tình. Vì thế, họ sẵn sàng vâng lời ngài trong mọi sự, đến nỗi không cần phải ra lệnh, ngài vừa tỏ ý mong muốn là họ tuân theo rồi. Nhờ vậy mà chưa đầy 2 năm, cha Eymard đã biến đổi hẳn bộ mặt Monteynard, cải hóa và làm cho người dân từ chỗ u mê nguội lạnh, đến lịch thiệp và sốt sắng đạo đức. Niềm an ủi và khích lệ lớn lao nhất cho cha Eymard là Mùa Phục Sinh năm 1839, toàn thể giáo dân trong họ đạo đã Xưng Tội Rước Lễ rất sốt sắng. Monteynard đã thực sự trở thành một đại gia đình mà người cha hiền khả kính là vị Linh Mục trẻ chưa đầy 30 tuổi.

Bí quyết nào đã giúp cha Eymard thành công tại Monteynard trong một thời gian kỷ lục như vậy? Đó là Phép Thánh Thể. Quả thực, nguồn năng lực cũng như nguyên lý hoạt động của ngài là qui hướng mọi sự về Phép Thánh Thể, dẫn đưa người ta đến nguồn mạch mọi thiện hảo. Vì thế, khi mới tới Monteynard, nhà thờ ở ngoài làng cách xa nơi dân chúng cư ngụ. Vừa về tới nơi, ngài nghĩ ngay đến việc thiết lập một nhà nguyện nhỏ ở ngay trong làng, giữ Mình Thánh Chúa ở đó, hằng ngày tổ chức lễ nghi vào buổi chiều và mời gọi giáo dân đến tham dự. Trên đường đi tới nhà nguyện, gặp ai ngài cũng niềm nở chào hỏi, trao đổi một vài câu bông đùa và mời gọi họ đến tham dự các lễ nghi. Vì yêu mến ngài, họ đã nhiệt liệt hưởng ứng và mau mắn đáp lại lời mời gọi của ngài. Nhờ vậy họ đã tiếp xúc được với chính Nguồn Mạch mọi thiện hảo là Chúa Giêsu ngự trong Thánh Thể, tâm hồn họ nhờ đó mà được chứa chan ơn thánh và niềm nâng đỡ ủi an thiêng liêng. Bởi thế, không lạ gì cuộc sống của họ đã biến đổi mau lẹ không thể ngờ được. Khi thành linh phải từ giã Monteynard vào năm 1839, giáo dân đã thương tiếc và luyến nhớ ngài như đoàn con mất người cha ruột.

NGƯỜI CON YÊU CỦA ĐỨC MẸ

Nhân dịp cha Touche bất ngờ ghé thăm Monteynard, cha Eymard vô cùng sung sướng được gặp vị thừa sai nhiệt thành mà năm xưa đã từng ban phép và khuyến khích cậu bé Phêrô Giulianô rước Lễ thường xuyên mỗi Chúa Nhật. Ngày kia trong khi chuyện vãn, cha Eymard muốn được nghe vài câu chuyện đặc biệt mà cha Touche đã từng gặp trên bước đường truyền giáo. Cha Touche cho hay, ngài đã từng gặp không biết bao nhiêu chuyện phi thường không thể nhớ hết được, ngoài biến cố mới đây đã gây cho ngài một ấn tượng mạnh mẽ, đó là sự xuất hiện của một dòng Đức Mẹ do cha Jean Claude Colin sáng lập. Như một cung đàn gảy đúng nhịp rung của tâm hồn, cha Eymard đã bị hấp dẫn và xúc động mạnh mẽ về câu chuyện của cha Touche kể liên quan đến dòng Đức Mẹ. Vì từ lâu, cha Eymard vẫn tự nhận mình là con riêng của Đức Mẹ. Ông kêu gọi làm Linh Mục của ngài cũng chính do công ơn Đức Mẹ dẫn dắt như ngài đã từng xác nhận: "tất cả là nhờ ơn Đức Mẹ... Tôi mang ơn Người trong mọi sự." Không thể cưỡng lại sự thúc đẩy mãnh liệt trong tâm hồn, cha Eymard đã nhờ cha Touche ở lại coi sóc họ Monteynard giúp ngài ít bữa. Sau đó ngài đi Lyons, đích thân nghiên cứu vấn đề và xin gia nhập Dòng. Nhận biết những đức tính cao cả nơi tâm hồn cha Eymard, cha Colin đã không ngần ngại nhận ngài vào Dòng. Khi trở lại Monteynard, lòng cha Eymard tràn ngập niềm vui và mặc dù chưa được chính thức, nhưng tâm hồn ngài đã thực sự trở thành tu sĩ của Đức Mẹ rồi. Con đường đã sáng tỏ, người con yêu của Đức Mẹ không phải tốn nhiều thời giờ đắn đo suy nghĩ, ngài tiến hành ngay thủ tục xin phép Đấng Bản Quyền để theo đuổi ơn kêu gọi mới. Lúc đầu Đức Cha từ chối, nhưng sau đó nhận biết rõ Thánh Ý Chúa, Đấng Cha miễn cưỡng phải hy sinh một kho tàng quý giá cho Dòng Đức Mẹ.

Sau khi được phép Đức Cha thì vào trưa Chúa Nhật ngày 18 tháng 8 năm 1893, cha Eymard đã lên rời Monteynard lên đường đi Lyons để vào nhà tập. Ngày hôm đó, ngài thuê một ban nhạc đến giúp vui cho dân và trong khi mọi người đang tụ họp ở công trường nhà thờ để nghe nhạc thì ngài âm thầm lên ra phía sau, đi về phía đầu làng nơi chiếc xe ngựa đậu sẵn chờ ngài. Vừa ra khỏi làng thì gặp chị ngài đang hồi hả từ Ginoble trở về. Với ánh mắt triu mến và xót xa, chị vừa ứa lệ nhìn ngài vừa nghẹn ngào xin ngài lư lại thêm một ngày nữa, nhưng ngài một mực từ chối, viện lẽ: "Hôm nay Chúa gọi em, chần chừ ngày mai e quá trễ." Quá xúc động về cuộc từ giã đột ngột, chị ngài đã xiù đi! Tuy vừa thương chị và đau sót như xé ruột gan, ngài cũng không dám trễ nã đáp lại tiếng Chúa, nhưng vội vã lên đường. Ngài thú nhận với một người bạn : " Nếu không cứng rắn và dứt khoát, chắc chắn nước mắt chị tôi đã làm tôi siêu lòng". Mãi tới nhiều năm sau, vết thương lòng ấy vẫn chưa hàn gắn được và ngài thú nhận nỗi đau đốn xót xa trong tâm hồn khi phải cắt đứt mối dây ràng buộc cuối cùng với trần gian.

Dưới sự săn sóc đặc biệt của Đức Mẹ tại Fourviere, thời gian tập ở Lyons đã trôi qua au chóng và cha Eymard được chấp nhận tuyên khấn 3 lời khấn : Khó nghèo, trinh khiết và vâng lời, vào ngày Chúa Nhật 70 ngày 16 tháng 2 năm 1840. Lễ khấn được cử hành tại nhà nguyện dòng Capuchin, nơi mà các tu sĩ đầu tiên của dòng Đức Mẹ đã tuyên khấn vào năm 1836. Sau đó, cha Colin, vị sáng lập dòng Đức Mẹ, đã bổ nhiệm cha Eymard làm linh hướng tại chủng viện Belly.

Lệnh bổ nhiệm làm linh hướng tại chủng viện không hợp với nguyện vọng của cha Eymard, vì như ngài nói: "Tôi muốn được đi truyền giáo ở ngoại quốc, nhờ vậy tôi mới có dịp hy sinh nhiều và trọn vẹn hơn cho Chúa. Tôi có dịp hy sinh quê hương tôi , các bạn bè thân thuộc tiếng mẹ đẻ của tôi và tất cả những gì tôi học hỏi từ thuở nhỏ". Tuy nhiên, Thánh Ý Chúa lại muốn cách khác, vị tu sĩ quảng đại này luôn đặt niềm tin tưởng và phó thác triệt để vào Thánh Ý Chúa, ngài nói : " Tôi sẽ cố gắng hết sức để chu toàn trách nhiệm được uỷ thác dường như đây là công việc tôi sẽ thi hành suốt đời tại đây." Cha Eymard đã giữ chức vụ này tới tháng 9 năm 1844. Suốt 4 năm làm linh hướng tại Belly, ngài đã gặt hái được nhiều thành quả lớn lao. Các giáo sư đều nhìn nhận ngài là vị linh hướng lỗi lạc nhất chưa từng

có tại đây. Còn các chủng sinh thì kính yêu ngài như cha ruột.

Trước khi cha Eymard tới Belly, hội dòng ba Đức Mẹ cũng đã hoạt động tại đây, nhưng dường như chỉ có hình thức mà không có sức sống. Từ ngày cha Eymard về, ngài đã đem lại cho các sinh hoạt của hội một tinh thần mới, một sức sống dồi dào và mãnh liệt, nhờ vậy các hội viên đã trở thành những chiến sỹ đích thực và hăng say của Đức Mẹ. Cha Eymard cũng có ý định lập hội Đức Mẹ tại các học đường do các cha dòng Đức Mẹ điều khiển. Nhưng toan tính chưa thành thì Bề Trên Cả lại trao cho ngài một trọng trách khác khó khăn hơn, đó là làm Bề Trên Giám Tỉnh Lyons. Ý thức rằng đó là một trách nhiệm lớn lao, nhưng vì lòng khiêm nhường, cha Eymard đã giữ kín tin này không hề tiết lộ cho ai trong suốt 9 tháng. Cuối cùng khi không thể giữ bí mật được nữa, ngài phải cho các chị em ngài hay và xin họ cầu nguyện: "Địa vị càng cao, người ta lại càng dễ lộ chân tướng mình ra hơn và càng thấy mình yếu hèn hơn".

Ngày 25 tháng 5 năm 1845, hôm đó là Chúa Nhật trong tuần Bát Nhật kính Minh Máu Chúa, cha Eymard được cha sở họ Thánh Phaolô mời mang Minh Thánh Chúa đi rước kiệu. Trong khi rước, cha Eymard được ơn đặc biệt như ngài ghi lại: "Tâm hồn tôi được tràn đầy niềm tin nơi Bí Tích thần linh và chứa chan tình yêu mến Chúa. Hai giờ trôi qua mà tôi ngỡ chỉ như một giây phút ngắn ngủi! Lúc ấy tôi đặt dưới chân Chúa : Giáo Hội, nước Pháp, mọi tín hữu và chính bản thân tôi. Tâm hồn tôi được tràn ngập niềm vui! Tôi ước gì có được tất cả mọi trái tim nhân loại và lòng nhiệt thành của thánh Phaolô. Sau đây là những gì tôi hứa với Chúa trong cuộc rước long trọng và đáng ghi nhớ này. Vì kể từ tháng này, tôi cảm thấy một sức hấp dẫn đặc biệt chưa từng thấy đối với Phép Thánh Thể. Sức hấp dẫn ấy thúc bách tôi trong khi giảng dạy cũng như khi hướng dẫn các tâm hồn, phải làm cho mọi người nhận biết và yêu mến Chúa Giêsu trong Phép Thánh Thể. Sức hấp dẫn này cũng thúc đẩy tôi chỉ được rao giảng về Chúa Giêsu trong Phép Thánh Thể mà thôi. Tôi đã thực hiện như vậy trong nhiều trường hợp, chẳng hạn như trong Tòa Giải Tội, hay trong lúc giảng dạy. Chúa đã chúc lành cho công cuộc của tôi. Với tất cả lòng chân thành, tôi hứa với Chúa sẽ tận hiến toàn thân để phục vụ cho công cuộc này. Tôi quyết định như vậy và công cuộc đó sẽ là đối tượng cho mọi lời cầu nguyện cũng như mọi ước vọng của tôi". Thế mà sứ mạng cao cả mà Chúa muốn ủy thác cho người tôi tớ khiêm tốn của Ngài đã từ từ được tiết lộ ra. Người tông đồ của Đức Mẹ dần dần trở thành vị ông đồ Thánh Thể.

Tháng 12 năm 1845, cha Eymard được bổ nhiệm làm tổng giám đốc hội dòng Đức Mẹ. Những gì ngài đã giúp cho các chủng sinh trong hội Đức Mẹ năm xưa, ngài cũng thực hiện tương tự cho hội dòng ba. Dưới sự hướng dẫn khéo léo và đầy nhiệt tình của cha Eymard, hội dòng ba Đức Mẹ không những đã bành trướng mau lẹ mà còn hoạt động mạnh mẽ khắp mọi nơi. Thành công của cha Eymard lớn lao đến nỗi danh tiếng của ngài đồn thổi khắp nơi, ai ai cũng biết đến. Vì thế các bề trên phải nghĩ đến trao cho ngài một trọng trách khác tương xứng hơn.

Tháng 9 năm 1846, cha Eymard được nâng chức lên làm Tổng Kinh Lược của toàn thể dòng Đức Mẹ Vô Nhiễm. Nhiệm vụ mới này khiến ngài phải thường xuyên vắng mặt tại Lyons. Vì thế những hoạt động về hội dòng ba của ngài không thể mạnh mẽ và hữu hiệu như trước nữa.

QUA MẸ ĐẾN THÁNH THỂ

Cha Eymard giữ chức Tổng Kinh Lược dòng Đức Mẹ được 4 năm thì có lệnh về thay thế vị Giáo Tập thành linh bị lâm trọng bệnh. Nhưng người vừa giữ chức vụ này được một năm thì ngài lại được bổ nhiệm làm bề trên tại đại học La Seynesur-Mer.

Vào đầu năm 1851, đang khi cha Eymard làm giáo tập, ngài được một ơn đặc biệt trong lúc cầu nguyện tại đền Đức Mẹ tại Lyons. Hôm ấy đang khi cầu nguyện tại đây, Đức Mẹ soi sáng cho ngài cảm nhận được cách hết sức mạnh mẽ về sự thờ ơ lãnh đạm của con người đối với Chúa Giêsu ngự trong Phép Thánh Thể. Sự hiện diện của Người trong Bí Tích này đã không được người ta nhận biết và yêu mến cân xứng. Nhiều dòng tu đã được thiết lập để tôn kính những mầu nhiệm của cuộc đời Chúa. Chỉ có Phép Thánh Thể, một Mầu Nhiệm vĩ đại nhất lại chưa có một dòng nào chuyên biệt để tôn kính phụng thờ. Phải có một dòng tu như vậy, và Mẹ Maria đã thôi thúc kêu gọi mọi người con yêu đầy nhiệt huyết này hiến thân thành lập Dòng Thánh Thể. Từ ngày đó, lời mời gọi hiến thân để đặc biệt phụng sự Phép Thánh Thể ám ảnh tâm trí ngài không ngơi và cứ mỗi ngày một rõ rệt hơn, mỗi ngày một thúc bách hơn.

Tới La Seyne vào tháng 9 năm 1851, sau đó không lâu, cha Eymard được chỉ định phụ trách Hội Châu Thánh Thể tại Toulon. Đây là công việc rất thích hợp với khuynh hướng và ơn kêu gọi của ngài. Vì thế ngài đã chu toàn trách nhiệm không những với tất cả nhiệt tình, mà còn tỏ ra là một chuyên viên lãnh nghề và lão luyện. Một hội viên ở Toulon sau khi nghe bài giảng đầu tiên của ngài về Phép Thánh Thể đã nói: "Đây quả là con người chúng tôi mong muốn".

Tại La Seyne, cha Eymard đã đục một lỗ nhỏ ở vách tường ngăn cách phòng ngài với nhà nguyện để bất cứ lúc nào ngài muốn thì có thể nhìn được nhà tạm nơi Chúa ngự. Vì công việc quá bận rộn đến nỗi ngài không thể đến nhà nguyện để viếng Chúa thường xuyên như ngài mong muốn được. Thành công của ngài ở La Seyne còn lớn lao và rực rỡ hơn ở Belly gấp bội. Những người hiểu được bí quyết thành công của ngài đã nói: "Chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả! Vì ngài đã điều hành mọi công việc dưới chân nhà tạm của Chúa".

Ngày 18 tháng 4 năm 1853, nhân ngày đại lễ, các cha và sinh viên đều đi chơi cả, chỉ còn lại một mình cha Eymard ở nhà. Trái với thông lệ, sáng hôm đó cha Eymard cử hành Thánh Lễ trễ hơn và trong khi cảm ơn sau Lễ, ngài đã được ơn đặc biệt làm biến đổi cả cuộc đời: "Trong khi cảm ơn Rước Lễ, tâm hồn tôi được tràn đầy niềm an ủi ngọt ngào đến nỗi không bao giờ tôi có thể quên được. Ở Fourviere tôi chỉ nghĩ đến một dòng tu dành cho nam giới mà thôi, nhưng giờ đây tôi nghĩ đến một công cuộc bao gồm mọi giới và mọi bậc sống. Tôi cầu xin Chúa cho tôi biết tôi có thể làm gì để đẹp lòng Chúa và sáng Danh Người. Lập tức, tư tưởng hiến thân phụng sự Phép Thánh Thể đến với tôi và gây một ấn tượng hết sức mạnh mẽ trong tôi. Thánh Ý Chúa biểu lộ rõ rệt đến nỗi tôi không hồ nghi hoặc sai lầm được nữa. Nhưng tôi cầu xin Chúa cho biết phải làm thế nào để thực hiện tư tưởng đó. Lập tức, tư tưởng thiết lập việc liên tục cầu Chúa trong Phép Thánh Thể đã đến soi sáng cho tôi". Sau đó cha Eymard bày tỏ cảm nghĩ này với cha Hermann, một người Do Thái được ơn trở lại Công Giáo nhân được tham dự một giờ cầu Minh Thánh Chúa. Các ngài đồng ý sẽ cùng nhau cầu nguyện, hi sinh chịu đau khổ và kiên nhẫn chờ tới khi tiếng Chúa trở nên hiển nhiên hơn. Trong thư gửi cho cô Marguerite Guillot, người mà sau này đã cùng với cha Eymard thành lập dòng Nữ Tỳ Thánh Thể, ngài viết: "Cha tha thiết cầu nguyện và cha cũng xin những người khác cầu nguyện cho dự định lớn lao này. Hiện thời chúng ta cần những Linh Mục để làm môi lửa. Hãy cầu nguyện cho các ngài và cho cha nữa, vì cha chưa đủ thánh thiện, nên cũng như rễ cây cần được ơn Chúa vun xới và tưới bón". Ít ngày trước khi từ

trần, cha Eymard cũng tâm sự với một người bạn." Ngày 18 tháng 4 năm 1853 tôi đã thề hứa với Chúa là sẽ tận hiến trọn đời để thành lập dòng Thánh Thể. Tôi cam kết với Chúa là không gì có thể cản trở tôi được, dù phải ăn đất đá, hay phải chết thậm chí thương cùng cực đến mức độ nào đi nữa, tôi cũng sẽ chẳng hề từ nan. Viên đá nền tảng của dòng Thánh Thể đã được đặt xuống ngay từ đó".

Trước khi tiến xa hơn nữa, cha Eymard như một người con ngoan của Giáo Hội, đã nhờ cha Jandel, Bề Trên Cả dòng Đaminh, đệ trình dự án lên Tòa Thánh. Ngày 29 tháng 6 năm 1853, Đức Giáo Hoàng Piô thứ 9 phê phán : " Đây là một tư tưởng rất cao cả, nếu thực hiện được, Ta sẽ hết lòng ủng hộ".

Cha Touche, vị thừa sai mà hai lần Chúa đã dùng để biểu lộ Thánh Ý Người cho cha Eymard, nhân dịp đi Rôma đã ghé qua La Seyne. Cha Eymard liền nhờ ngài đệ trình lên Đức Thánh Cha thỉnh nguyện thư xin được thành lập dòng Thánh Thể, cùng với những nét đại cương về qui luật của dòng tương lai. Ngày 27 tháng 8 năm 1855, cha Touche được vào chầu Đức Giáo Hoàng Piô thứ 9, và nhân dịp ngài đệ trình lên Đức Thánh Cha thỉnh nguyện thư của cha Eymard. Sau khi xem qua thỉnh nguyện thư, Đức Thánh Cha nói: " Ta tin chắc đây là công cuộc phát xuất từ Thiên Chúa. Giáo Hội rất cần một công cuộc như vậy. Phải dùng mọi cách để người ta nhận biết và tôn thờ Phép Thánh Thể ". Đức Giáo Hoàng lập lại: "Đây quả là công cuộc của Chúa và Ta cũng mong công cuộc này. Nhưng ngay bây giờ, Ta chưa thể châu phê được, trong tương lai Ta sẽ châu phê".

Ngày 22 tháng 8 năm 1856, sau khi không nghi ngờ gì nữa về Thánh Ý Chúa muốn ngài thành lập một dòng tu để chuyên lo phụng sự Phép Thánh Thể, đồng thời với sự khích lệ của Đức Piô IX, cha Eymard buộc lòng phải xin phép chuẩn tháo lời khấn trong dòng Đức Mẹ để được tự do hiến thân cho công cuộc mà Chúa đặc biệt kêu gọi ngài. Cha Fabre là Bề Trên Cả dòng Đức Mẹ lúc ấy, đồng ý và hứa sẽ ban phép chuẩn cho cha Eymard bằng một văn thư chính thức. Trong khi ấy cha Eymard tạm lưu lại ở Chaintre để sửa lại Thủ Bản và Qui Luật hội dòng ba Đức Mẹ, đồng thời thay thế vị Giáo Tập vắng mặt ít ngày. Sau đó cha Eymard về Lyons và ở đây ngài gặp những chống đối mãnh liệt của Hội Dòng. Vì thế cha Eymard xin Bề Trên Cả tạm giữ lại phép chuẩn, rồi ngài lên Paris tĩnh tâm và bàn hỏi thêm. Lễ Đức Chúa Giêsu Lên Trời ngày 1 tháng 5 năm 1856, cha Eymard lên Paris tĩnh tâm tại nhà các cha dòng Thánh Tâm Đức Mẹ, số 114 đường Enfer.

Theo lời khuyên của Đức Cha địa phận Bouillierie, cha Eymard đã trình bày nội vụ với Đức Cha Sibour là bà con và là Giám Mục Phụ Tá cho Đức Tổng Giám Mục Paris, để xin giáo quyền địa phương chấp thuận và ủng hộ công cuộc mà Đức Thánh Cha Piô gọi là "phát xuất từ Thiên Chúa". Những lần gặp gỡ đầu tiên với "con người của Thiên Chúa", một người thông thái và từng trải nhiều kinh nghiệm, nhưng lại cũng rất khắt khe" đã gây cho cha Eymard biết bao đau khổ và thất vọng như ngài đã diễn tả trong thư gửi cho cha Lagniet: "Suốt 11 ngày nay, Chúa đã để tôi trong tình trạng dở sống dở chết". Nhưng sau đó Chúa đã dùng một biến cố tầm thường, vô nghĩa và có vẻ tình cờ để biểu lộ rõ rệt hơn bàn tay quan phòng của Người.

Chiều ngày 13 tháng 5 năm 1856, cha Eymard và cha De Cuers có hẹn đến gặp Đức Cha Tripoli để biết quyết định của Đức Tổng Giám Mục. Đức Cha Tripoli đã có sẵn câu trả lời cho cha Eymard là Đức Tổng Giám Mục không chấp thuận công cuộc của ngài. Tình cờ đang khi chờ đợi ở phòng khách thì Đức Tổng Giám Mục tiễn đưa một vị thượng khách ra cổng. Khi trở lại ngài đi ngang qua phòng khách, gặp hai cha liền hỏi

- Hai cha đến đây có chuyện gì?
- Thưa chúng con đến gặp Đức Cha Tripoli
- Có gì mà Đức Cha Tripoli làm được còn Đức Tổng lại không làm được sao! Vậy hai cha muốn gì?

Cha Eymard liền cho ngài biết mục đích cuộc viếng thăm và Đức Tổng Giám Mục hỏi:

- Phải cha là Linh Mục Dòng Đức Mẹ không?

- Thưa vâng.

- Đức Cha Tripoli đã cho tôi hay việc của cha. Một dòng chiêm niệm? không, tôi sẽ không ủng hộ công cuộc như vậy đâu".

- Thưa Đức Tổng Giám Mục, không phải hoàn toàn như vậy. Đây không phải là dòng chuyên về chiêm niệm. Tất nhiên chúng con cầu Chúa, nhưng chúng con cũng cố gắng Hoạt Động để lôi cuốn người ta đến cầu Chúa nữa. Đồng thời, chúng con sẽ nỗ lực giúp những người lớn xưng tội rước Lễ lần đầu, khởi điểm từ Paris và ước vọng của chúng con là làm cho ngọn lửa yêu mến Phép Thánh Thể tràn lan khắp nước Pháp cũng như toàn thế giới".

Vừa nghe đến việc "giúp người lớn xưng tội rước Lễ lần đầu" nét mặt Đức Tổng Giám Mục bỗng tươi hẳn lên, ngài nói:

- Giúp người lớn xưng tội rước Lễ lần đầu? Đó là công cuộc rất cần thiết và đó cũng là công cuộc tôi đang mong muốn.

Từ giây phút đó, ngài trở nên thân thiện hơn, và mời hai cha vào thảo luận cùng với Đức Cha Tripoli phụ tá và cha Carriere bề trên dòng Xuân Bích. Sau khi nghe cha Eymard trình bày vấn đề, Đức Cha Tripoli gọi đó là "công cuộc bổ khuyết cho tất cả hội Thánh Thể ở Paris". Cha Carriere thì nhiệt liệt tán dương. Vì thế, Đức Tổng Giám mục đã chấp thuận và phê chuẩn công cuộc này với tất cả lòng ưu ái. Rồi tòa Giám Mục, lòng tràn đầy niềm vui và biết ơn, hai tu sỹ đầu tiên của dòng Thánh Thể đã ghé lại nhà thờ Thánh Xuân Bích để tạ ơn Chúa và Đức Mẹ.

Hôm sau cha Eymard lại được mời đến tòa giám mục một lần nữa để trình bày cặn kẽ hơn cho Đức Tổng Giám Mục cũng như cho Đức Cha Tripoli và Đức Cha địa phận Bouillierie. Các Đức Cha đều đồng thanh nhìn nhận đó là việc của Chúa quan phòng, đồng thời khuyến khích: "Công cuộc này rõ rệt là Thánh Ý Chúa. Chính Người đã sắp đặt mọi sự. Con hãy dẫn thân hoạt động và đừng trì hoãn".

Nhận biết rõ Thánh Ý Chúa, người tông đồ Đức Mẹ giờ đây trở thành vị tông đồ Thánh Thể. Tuy nhiên, cha Eymard nhìn nhận đó là đường lối quan phòng của Chúa. Tất cả đều do Chúa an bài: "Chính Người khởi xướng và cũng chính Người thực hiện mọi việc cho tới khi hoàn thành. Đức Mẹ cũng đóng một vai trò quan trọng là môi giới và dẫn dắt người ta đến với Chúa. Cha Eymard nói: "Chúa nhân lành vô cùng đã yêu thương tôi quá bội. Chính Người dẫn dắt tôi trong công cuộc thành lập dòng Thánh Thể. Mọi ân huệ tôi nhận được, mọi giai đoạn tôi phải trải qua, Người đều chuẩn bị sẵn cho tôi. Phép Thánh Thể phải luôn chiếm địa vị ưu tiên hơn hết. Nhưng chính Đức Mẹ đã dẫn dắt tôi từ việc rước Lễ thường xuyên ... đến việc gia nhập dòng Đức Mẹ và sau cùng là công cuộc thành lập dòng Thánh Thể ". Vì thế, cha Eymard đã tóm tắt con đường ơn thiên triệu của ngài là : " Qua Mẹ đến với Chúa".

DÒNG THÁNH THỂ

Sau khi được tháo gỡ lời khấn trong dòng Đức Mẹ, cha Eymard liền báo tin cho bạn ngài là Raymond de Cuers, một thuyền trưởng hồi hưu và sau đó đã từ bỏ nếp sống tầm thường, hiến thân phụng sự Chúa và Giáo Hội trong chức Linh Mục. Cha De Cuers đã trở thành cộng sự viên đầu tiên và đặc lực nhất của cha Eymard trong công cuộc thành lập Dòng Thánh Thể.

Tinh thần, đường lối và mục đích của dòng thánh Thể được xúc tích trong lời nói đơn sơ và khiêm tốn sau đây của cha Eymard: "Người ta gọi tôi là Đấng sáng lập Dòng. Thực ra tôi chẳng sáng lập ra gì cả. Làm sao có thể nói là sáng tạo ra Phép Thánh Thể hay phát minh ra việc tôn thờ Bí Tích này? Quả thực, những tư tưởng căn bản của dòng Thánh Thể thì quá đơn sơ và hiển nhiên đến nỗi suốt 19 thế kỷ sau Bữa Tiệc Ly, không một ai đặt vấn đề hay tưởng nghĩ tới sự cần thiết của một dòng tu như vậy.

NGUYÊN LÝ CĂN BẢN của dòng Thánh Thể như cha Eymard thường nói là : " Chúa Giêsu ngự ở đó, vậy tất cả hãy đến với Người ". Quả thực Phép Thánh Thể là chính Chúa Kitô và Người là Thiên Chúa thật. Bản phận của loài người là tôn thờ Chúa, vì vậy ta phải đến tôn thờ Người trong Phép Thánh Thể. Như một Gioan Tẩy Giả khác, cha Eymard đã lớn tiếng hô to cho con người thời đại của ngài rằng " Có Đấng đang ở giữa anh em mà anh em không biết". Bởi thế, cha Eymard đã đem Người ra khỏi chốn tối tăm của nhà tạm, đặt vào hào quang rực rỡ, trưng bày lên ngai bàn thờ, rồi bái quỳ thờ lạy thắm sâu, đoạn quay ra nói với giáo dân: "Đây là Chien Thiên Chúa! Đây là chính Thiên Chúa, hãy đến thờ lạy Người.

TINH THẦN của dòng Thánh thể là TÌNH YÊU, một tình yêu xả thân vì Chúa ngự trong Phép Thánh Thể, một tình yêu phát nguồn từ tình yêu của Đấng đã hủy bỏ mình đi đến nỗi đã ẩn thân dưới hình Bánh Rượu.

MỤC ĐÍCH của dòng mới này là tôn thờ Chúa ngự trong Phép Thánh Thể và cổ võ lòng sùng kính Bí Tích này khắp nơi.

PHƯƠNG THỂ để đạt mục tiêu này là châu Thánh Thể cách long trọng và công khai.

Nhà tiên khởi của các cha dòng Thánh Thể được khai trương ngày 1 tháng 6 năm 1856 tại số 114 đường Enfer, Paris. Cha Eymard và cha De Cuers mặc dù đã cố gắng ngày đêm để kiến tạo một ngôi nhà nguyện xứng đáng cho vị Thượng Khách tâm linh ngự tới. Nhưng lực bất tòng tâm, vì phương tiện thiếu thốn, nên dù có cố gắng cách mấy cũng chỉ thực hiện được một ngôi nhà nguyện thô sơ và nghèo nàn mà thôi. Tuy nhiên, niềm tin tưởng và phó thác nơi Chúa của các ngài thì thật là vô bờ bến: "Nếu Chúa muốn có một dòng tu như vậy, Ngài sẽ phải cung cấp đủ phương tiện và nhân sự".

Ồn kêu gọi cũng nghèo nàn không kém gì vật chất. Một ít người tới rồi lại đi. Được lời cuốn bởi những vẻ hào nhoáng bên ngoài, họ tìm tới, nhưng khi tới rồi, họ thấy đời sống vật chất nghèo nàn thiếu thốn, đời sống thiêng liêng thì đòi hỏi nguyện gắng và chiêm niệm lâu giờ, nên họ lại lần lượt rút lui. Có ngày chỉ còn lại một mình cha Eymard, cha De Cuers đã nổi giận bỏ đi. Mặc dù đau khổ tư bề, cha Eymard vẫn kiên nhẫn không hề nản chí, trái lại còn biểu lộ một niềm tin tưởng mạnh mẽ nơi Chúa, vì xác tín rằng công cuộc đang theo đuổi là do Chúa chủ xướng, còn người ta chỉ là dụng cụ Chúa dùng mà thôi. Ngài vào nhà nguyện, quỳ gối trước Thánh Thể và than thở: "Lạy Chúa, địa vị của Chúa ngự trên ngai đó, còn bản phận của con là quỳ ở dưới này, nếu Chúa muốn những gì khác nữa, đó là tùy Chúa". Ít giờ sau, cha De Cuers hối hận trở về và khiêm nhường nhận lãnh vai trò của mình bên cạnh vị thánh của chúng ta.

Tuy nhiên, nỗi khổ tâm lớn lao nhất của cha Eymard có lẽ phải nói là những đầu óc hẹp hòi, thiên cận

và ghen tương đã không ngừng tìm mọi cách cản trở và hủy hoại công cuộc của ngài. Trong những cơn thử thách ấy, ngài chỉ một niềm cậy trông nơi Chúa mà thôi như ngài viết: "Chỉ có Chúa mới là Đấng Tảng vĩnh cửu! Tâm hồn tôi luôn bình thản. Dường như Chúa đang toan tính cột công cuộc gì và những điều Chúa muốn thì Người đều muốn ở mức độ hoàn hảo nhất. Khi có Chúa ở với ta thì gian nan thử thách sẽ trở thành nguồn khích lệ".

Ngày 6 tháng 1 năm 1857 là ngày Lễ Hiển Linh, dòng tu mới phôi thai chính thức ra mắt bằng giờ cầu Thánh Thể. Hầu hết các dòng tu tại Paris đều cử đại diện đến tham dự. Họ phải đến, đó là điều hợp lẽ, vì Đức Vua ân thân trong Thánh Thể ngự vào thì thần dân có bổn phận phải tới cầu chực và triều yết Ngài. Kể từ đó những giờ cầu Thánh thể được tiếp diễn đều đặn mỗi tuần vào các ngày Chúa Nhật, thứ Ba và thứ Năm. Ước mong của cha Eymard là liên tục cầu Chúa mỗi ngày như ngài viết: "Khi có nhân sự dồi dào hơn, chúng tôi sẽ cầu mỗi ngày. Như vậy cảnh Thiên Đàng sẽ được liên tục diễn ra ngay ở dưới đất". Mong ước của cha Eymard là trưng bày Minh Thánh Chúa suốt năm: từ Thánh Lễ sau Thứ Bảy Tuần Thánh và liên tục đến Thứ Năm Tuần Thánh năm sau.

Để có thể hoạt động và phổ biến rộng rãi khắp nơi, Dòng Thánh Thể cần được Toà Thánh châu phê. Vì thế, tháng 12 năm 1858 cha Eymard đi Roma để lo công việc này. Khi được phép vào châu Đức Thánh Cha và trước ngày hẹn, người ta khuyên ngài phải chuẩn bị vấn đề cho thật chu đáo, nếu không, phải cậy nhờ những vị có thần thể ở Roma giúp đỡ thì mới hy vọng thành công. Tất nhiên, cha Eymard đã chuẩn bị kỹ lưỡng hết sức vì đây là một dịp hiếm có và tối quan trọng, nhưng ngài đặt trọn niềm tin vào Chúa hơn là cậy nhờ ở thế lực người đời. Vì thế, ngài đã đơn sơ trả lời: "Không, chẳng cần phải vậy. Tôi không đến đây để lo việc riêng cho tôi, mà là cho Thầy Chí Thánh. Vì thế, chính Người sẽ soi sáng cho vị Đại Diện của Người. Ít ngày sau đó, khi được vào châu Đức Thánh Cha, ngài tâu:

- Thân lạy Đức Thánh Cha, con đến đây xin Đức Thánh Cha châu phê dòng mới của chúng con.
- Xin châu phê luật dòng? Đó là cả một vấn đề hệ trọng, vậy con định ở lại Roma bao lâu?
- Tàu Đức Thánh Cha, chừng nửa tháng.
- Nửa tháng? sao có thể được.

Sau buổi triều yết, Đức Piô IX nói với Đức Ông Fioramonti: "Hôm nay Ta gặp một Linh Mục từ Paris tới, Ta rất hài lòng về ngài". Những thủ tục ở Roma thường tiến hành chậm chạp, nhưng cha Eymard cũng biết nếu có sự can thiệp trực tiếp của Đức Giáo Hoàng thì nội vụ sẽ mau lẹ. Vì thế, ngày chạy đến với hai vị bảo trợ quyền thế là chính Chúa Giêsu ngự trong Thánh Thể và Thánh Phêrô bổn mạng của ngài.. Với Chúa, ngài cầu khẩn: "Lạy Chúa, đây là việc của Chúa, xin hãy châu phê cho chính Chúa". Ngài cũng cầu khẩn cùng vị thủ lãnh các tông đồ rằng: "Con đến xin người ta châu phê cho Thầy Chí Thánh của ngài".

Hai tuần sau, cha Eymard được "Sắc Lệnh tán thưởng" cho dòng tu mới của ngài. Sắc Lệnh do chính Đức Giáo Hoàng ký vào ngày 5 tháng 1 năm 1859, vừa chẵn hai năm sau ngày đầu tiên long trọng đặt Minh Thánh Chúa của dòng. Roma quả đã phải tiến hành mau lẹ nội vụ của Thầy Chí Thánh.

Bốn năm sau, vào tháng 3 năm 1863, cha Eymard lại đến quỳ trước Đức Giáo Hoàng Piô IX để xin Sắc Lệnh châu phê cho dòng. Khi công việc gần hoàn thành thì rủi ro có người tố cáo cha Eymard với Đức Thánh Cha về một vài điều không tốt. Thật là một tai họa! Tuy cha Eymard đã thanh minh được những điều vu oan ấy cách dễ dàng, nhưng dù sao nội vụ cũng phải đình trệ một thời gian. Mãi tới ngày 8 tháng 5 năm 1863, dòng Thánh Thể mới được chính thức châu phê với Sắc Lệnh ký ngày 3 tháng 6 năm 1863, hôm ấy là ngày Lễ kính Minh Máu Thánh Chúa. Khi ấy dòng đã có thêm hai nhà nữa: một ở Marseilles và một ở Angers. Cha Eymard đã khuyến khích một trong những con thiêng liêng

của ngài là cô Marguerite Guillot thành lập dòng nữ mệnh danh là NỮ TỶ THÁNH THỂ. Danh hiệu NỮ TỶ vừa nhằm mục đích nhắc nhở các nữ tu dòng phải noi gương Đức Mẹ là Nữ Tỳ của Thiên Chúa, vừa khuyến khích họ tôn kính Đức Mẹ không những là Nữ Vương của đời sống ảm đạm và cầu nguyện, mà còn là Mẹ và là mẫu gương châu Thánh Thể.

VỊ TÔNG ĐỒ THÁNH THỂ

Mộng ước của cha Eymard là thiết lập những trung tâm châu Thánh Thể trên khắp thế giới, nhất là tại nhà Tiệc Ly. Còn gì hợp lý hơn là tôn thờ Chúa trong phép Thánh Thể tại chính nơi mà Người đã thiết lập Bí Tích cao cả này. Nhưng tiếc thay, nhà Tiệc Ly lúc ấy đang trong tay người Hồi Giáo Thổ Nhĩ Kỳ. Mặc dù cố gắng và động bằng mọi cách, nhưng sau 18 tháng, mọi nỗ lực đều vô hiệu, cha Eymard đành tạm đình chỉ chương trình ấy để chờ cơ hội thuận tiện hơn.

Thành lập dòng Thánh Thể chính là để tôn thờ Đức Vua ẩn thân trong Bí Tích Tình Yêu. Vì thế, tham vọng đầu tiên của cha Eymard là thiết lập những ngai tòa long lẫy tại các đô thị trên toàn thế giới và ngay tại Nhà Tiệc Ly. Nhưng như vậy chưa đủ, ngài còn khát mong thiết lập được Nước Chúa Kitô Thánh Thể trên khắp trần gian, nơi mọi dân tộc, mọi quốc gia và biến mọi người thành những thần dân trung tín của Vua trên các vua ngự trong phép Thánh Thể. Cuộc sống ngăn ngại đã không cho phép ngài thực hiện được công trình lớn lao ấy. Tuy nhiên, ngài cũng chuyển đặt được tinh thần ngài cho các con cái thiêng liêng ngài, trong số đó phải đặc biệt kể đến cô Tamisier, người mà Chúa dùng để khởi xướng việc biểu dương Đức Tin nơi Phép Bí Tích Tình Yêu qua các Đại Hội Thánh Thể thế giới. Trong Thời gian cử hành Đại Hội Thánh Thể, Minh Thánh Chúa thường được trưng bày để tín hữu khắp nơi tôn thờ tại hầu hết các trung tâm lớn và đông đúc dân cư trên thế giới.

Ngoài ra cha Eymard còn mộng ước nhiều việc vĩ đại hơn nữa. Quả thực, thiết lập được những ngai tòa để tôn thờ Chúa ngự trong Phép Thánh Thể trên khắp thế giới, đó chỉ là biểu dương bề ngoài, cha Eymard còn mong muốn và nỗ lực thiết lập những ngai tòa ấy ngay trong chính tâm hồn các tín hữu. Vì Thiên Chúa " tìm kiếm những kẻ tôn thờ đích thực để thờ kính Người trong tinh thần và chân lý". Đức Vua ngự trên ngai phải được châu chực tôn thờ ở dưới đất cũng như trên trời bằng NHỮNG TÂM HỒN TÔN THỜ ĐÍCH THỰC. Vì thế, Linh Mục cũng như giáo dân phải trở thành những cận vệ túc trực ngày đêm xung quanh Thầy Chí Thánh ngự trong Thánh Thể, đồng thời phải nỗ lực cổ võ cho nhiều người đến tôn thờ và chúc tụng Ngài. Hơn nữa, Chúa đến để đem lửa xuống thế gian và Người không ước mong gì hơn là thấy lửa ấy cháy lên và tràn lan khắp nơi. Ngọn lửa Tình Yêu Chúa vẫn âm ỉ cháy trong Phép Thánh Thể như cục than hồng mà đước trần gian phải tiếp xúc với lò lửa ấy để bùng cháy lên và lan tràn khắp nơi.

Sống ở một thời đạ mà ảnh hưởng tai hại của phái Giangsênismô đang mạnh mẽ, cha Eymard không thể quên được những kinh nghiệm chua xót của ngài khi phải trì hoãn việc Rước Lễ lần đầu tới 12 tuổi và việc Rước Lễ thường xuyên. Sau khi được thụ phong Linh Mục, cha Eymard ý thức sứ mạng lãnh nhận và phân phát Bánh Hằng Sống cho người khác. Vì thế, ngài nói : " Tôi không thể đối xử với các trẻ nhỏ như người ta đã từng đối xử với tôi".

Cha Eymard cố gắng làm cho người ta nhận biết việc Rước Lễ thường xuyên chính là trung tâm của đời sống Kitô hữu. Trong thời Giáo Hội sơ khai, cộng đồng các tín hữu cũng đã từng sống như vậy: "Họ chuyên cần với giáo huấn của các tông đồ và sự hiệp thông, việc Bẻ Bánh và kinh nguyện...Ngày nay họ đồng tâm nhất trí chuyên cần lui tới Đền Thờ, Bẻ Bánh ở nhà, cùng nhau chia sẻ của nuôi thân, lòng hân hoan, dạ đơn thành, trong lời ngợi khen Thiên Chúa, trong sự mến phục của toàn dân " (Cv 2:42: 46-47).

Có lẽ chưa từng ai giảng dạy về việc Rước Lễ cách đơn sơ, hiển nhiên nhưng lại rất cao sâu như cha Eymard. Tiếp tục công cuộc của ngài, nhất là được khích lệ bởi Sắc Lệnh nổi tiếng của Đức Giáo Hoàng Piô X về việc Rước Lễ thường xuyên và cho trẻ em Rước Lễ lần đầu sớm hơn, các con cái thiêng liêng của cha Eymard đã nỗ lực truyền bá giáo huấn này. Ngày nay hàng triệu tín đồ công giáo

không ngớt cảm ơn Chúa đã ủy thác việc loan truyền sứ điệp trọng đại ấy cho tôi tớ khiêm tốn của ngài.

Rước Lễ là suy tôn Đức Vua lên ngai tòa tâm hồn các tín hữu, là nhóm lên trong lòng họ ngọn lửa tình yêu mến Chúa. Ngoài ra, như những thần dân trung tín và đáng yêu, tâm hồn các tín hữu cũng phải luôn hướng về nhà tạm và khi Đức Vua ngự giá trong Mặt Nhật thì thần dân phải đưa nhau đến triều yết và chúc tụng Ngài. Chính vì mục đích ấy, cha Eymard đã lập ra hai hội châu Thánh Thể : Một dành cho Linh Mục và một dành cho giáo dân. Đó là Hội Các Linh Mục châu Thánh Thể và Hội Giáo Dân châu Thánh Thể. Để khuyến khích cũng như để tỏ lòng ưu ái đối với hai hội này, các Đức Giáo Hoàng đã dành nhiều đặc ân cao quý cho các hội viên. Hiện nay hai Hội này đã lan tràn khắp thế giới và các hội viên gồm đủ mọi thành phần xã hội : Từ Giáo Hoàng tới các tín hữu. Số hội viên Hội các Linh Mục châu Thánh Thể hiện có khoảng 130 ngàn và hội viên Hội Giáo Dân châu Thánh Thể khoảng trên một triệu.

Trước khi qua đời, cha Eymard cảm thấy còn một sứ mạng nữa phải thi hành là giúp người ta hiểu biết phương pháp cầu nguyện cách thiện hảo hơn. Nhờ bẩm tính thiên phú, ngài đã tới thẳng nguồn mạch chân lý chắc chắn và tinh tuyền nhất mà Mẹ Giáo Hội vẫn thực hành, đó là phương pháp cầu nguyện dựa trên 4 mục đích của Thánh Lễ : Thờ lạy, cảm tạ, đền tội và cầu xin. Thánh lễ chính là lặp lại và tiếp nối cùng một lời cầu nguyện cao siêu mà Đức Kitô đã tiến dâng xưa trên đỉnh đồi Calvariô. Chỉ khác một điều là lời nguyện cầu ngày nay không còn đầm máu như xưa mà thôi. Vì thế, phương pháp cầu nguyện của cha Eymard dựa vào 4 mục đích của Thánh Lễ là một phương pháp chắc chắn và cao siêu vì đã được rút ra từ nơi nguồn mạch chính của Giáo Hội. Sau khi am tường phương pháp này, người ta sẽ thấy đó là một phương pháp đơn sơ, dễ thực hành, nhưng lại rất hữu hiệu vì giúp ta đạt được những hiệu quả chính mà Chúa Kitô thực hiện trên Bàn Thờ, đồng thời chu toàn được bổn phận của người con đối với Chúa là thờ lạy, cảm tạ, đền tội và cầu xin. Nhờ thích hợp với bản tính con người, phương pháp của cha Eymard giúp ta dễ kết hợp mật thiết với Chúa hơn.

Linh cảm được sứ mạng ở trần gian gần hoàn tất, người con yêu của Đức Mẹ cảm thấy còn có bổn phận phải tỏ lòng biết ơn Mẹ từ ái, Mẹ của Thầy Chí Thánh ngự trong Phép Thánh Thể. Vì thế, ba tháng trước khi từ trần, cha Eymard đã tổ chức trọn tháng Năm dâng kính Đức Mẹ và trong suốt tháng này, ngài đã sốt sắng giảng dạy, tuyên xưng và cao rao những ân huệ ngài nhận lãnh được nhờ lời cầu bầu quyền thế của Đức Mẹ. Ngài kết luận: "Quả thực, chúng ta hãy lặp lại với tất cả lòng tin tưởng và yêu mến : Lạy ĐỨC MẸ LÀ MẸ THÁNH THỂ, và là mẫu gương tuyệt vời của những kẻ tôn thờ Chúa, xin cầu cho chúng con!".

NHỮNG NGÀY CUỐI ĐỜI

Cuộc đời cha Eymard gần tới ngày cùng tận. Cũng như Thầy Chí Thánh, ngài gặp phải sức chống đối mãnh liệt đến nỗi công lao và sự nghiệp của ngài gần như bị tiêu tan. Suốt đời xả thân làm vinh danh Chúa trong Phép Thánh Thể, giờ đây trước khi lìa trần, mọi công cuộc của ngài hầu như bị tiêu tan hoàn toàn dưới sự chống đối của thế gian và hỏa ngục.. Tháng 4 năm 1868, trước sự nghiệp hầu như đổ vỡ tan tành, cha Eymard với một lòng can đảm và tin tưởng phi thường đã viết: "Lúc này tôi bị nghiền nát dưới sức nặng của thánh giá và mọi công cuộc hầu như biến thành hư không". Nhưng nếu hạt lúa mì gieo xuống đất không mọc nát đi thì cũng chẳng bao giờ mọc thành cây và trở sinh mùa màng phong phú được.

Nhận thấy sức khỏe của cha Eymard quá hao mòn kiệt quệ, anh em trong dòng nài ép ngài về La Mure để tĩnh dưỡng với hi vọng khí hậu miền núi có thể giúp ngài phục hồi sức khỏe mau chóng hơn. Hôm trước khi rời Paris, cha Eymard bị những cơn phong co rút hành hạ hết sức nhức nhối khiến ngài phải liệt giường suốt ngày. Trên đường về La Mure, ngài ghé lại đền thờ Đức Mẹ La Salette ở Grenoble. Nơi đây 34 năm về trước ngài đã dâng Thánh Lễ đầu tiên và trong ngày ấy, Chúa đã tuôn đổ xuống ngài biết bao ơn cao quý nhờ lời cầu bầu của Đức Mẹ. Giờ đây một lần nữa Đức Mẹ lại có dịp nâng đỡ người đầy tớ hao mòn yếu nhược vì công cuộc của Thầy Chí Thánh. Cha Eymard phải cố gắng lắm mới hoàn tất được Thánh Lễ, nhưng sau đó ngài không thể cảm ơn Rước Lễ được. Chiều hôm đó ngài cảm thấy trong người khỏe hơn, nên lại tiếp tục lên đường về La Mure. Cuộc hành trình đã khiến bệnh trạng của ngài trở nên nguy kịch đến nỗi bị bán thân bất toại và khi về tới nhà và vừa bước xuống khỏi xe thì liền xỉu đi bất tỉnh. Hai tu sĩ của ngài hay tin liền vội vàng từ Paris tới để săn sóc ngài. Khi họ tới bên giường bệnh, ngài nói: "Anh em tới làm gì, chuyện đâu đáng phải bận tâm".

Sáng ngày 1 tháng 8 năm 1868, sau khi chịu Xức Dầu và Cửa Ăn Đàng, ngài thì thào nói với chị: "Thôi, vĩnh biệt chị yêu dấu! Thế là hoàn tất mọi sự". Từ giây phút đó ngài không còn nói được nữa, nhưng nét mặt vẫn tươi tỉnh và mỉm cười với mọi người. Khoảng 3 giờ chiều, ngài thản nhiên trút hơi thở cuối cùng trong tay Thầy Chí Thánh. Hôm đó là ngày thứ Bảy, Lễ Thánh Phêrô bị xiềng xích, vào lúc bắt đầu đọc kinh chiều kính Lễ Đức Mẹ là Nữ Vương các Thiên Thần. Nữ Vương Thiên Quốc đã dẫn đưa ngài từ dòng Đức Mẹ tới dòng Thánh Thể, giờ đây lại đưa ngài từ toà Thánh Thể dưới đất lên châu chực Con Chiên nơi tòa Thiên Đàng muôn đời. Quả thực, "mọi ân huệ tôi nhận được đều do nơi Đức Mẹ" như ngài đã có lần đã xác nhận.

Trong khi chết, mặt ngài bỗng tỏa rực rỡ ánh hào quang và đôi môi vẫn mỉm cười dường như muốn nói với mọi người xung quanh: "Tôi có ở bên anh em hay không, đâu có gì khác. Anh em lại không có Thánh Thể luôn ở kê bên hay sao?". Chiều hôm sau, lễ an táng được cử hành hết sức long trọng. Giáo dân khắp vùng lân cận đua nhau đến kính viếng và tiễn đưa ngài tới nơi an nghỉ cuối cùng ở bên cạnh nhà thờ họ La Mure. Năm 1877, hài cốt ngài được đưa về đặt dưới bàn thờ nhà nguyện Corpus Christi ở Paris.

Khi qua đời, cha Eymard mới vừa được 57 tuổi. Dòng tu còn măng sữa của ngài dường như cũng muốn trút hơi thở cuối cùng với ngài. Nhưng hạt giống gieo xuống đất cần phải mọc nát đi mới trở sinh mùa màng phong phú được. 57 năm sau khi qua đời, ngày 12 tháng 7 năm 1925 ngài được Đức Giáo Hoàng Piô XI phong lên hàng chân phước và mãi tới ngày 9 tháng 12 năm 1962, ngài mới được Đức Giáo Hoàng XXIII tôn vinh lên bậc hiển thánh của giáo hội. Ngày nay hàng triệu tín đồ công giáo khắp thế giới tôn kính ngài là một vị ĐẠI TÔNG ĐỒ THÁNH THỂ.

Năm 1877, tức là 9 năm sau khi cha thánh qua đời, các cha dòng Thánh Thể đã được phép cải táng và

đưa thi hài thánh phụ lập dòng từ La Mure về Paris. Mộ phần đã được mở ra. Chiếc quan tài bằng gỗ sồi rụng ra từng mảnh, bên trong có một quan tài khác bằng kẽm, và các tín hữu La Mure buồn bã vội vàng thu lấy những mảnh gỗ nát vụn như thánh tích của một đấng thánh đã hiện diện cách thể lý ở giữa họ mà nay phải ra đi. Quan tài bằng kẽm được đặt vào một quan tài bằng gỗ sồi rồi đưa lên một xe tang được các bạn hữu của ngài trang trí đầy hoa tươi. Thi hài đấng thánh lập dòng được đưa về Paris trong cuộc hành trình kéo dài 2 ngày. Đến nơi, sau khi được đưa vào nhà nguyện, quan tài kẽm cũng được mở ra cho mọi người nhìn thấy gương mặt thân quen ngày trước của đấng thánh. Biến cố này đã được ghi lại trong quyển Hành Trình Vị Thánh của Bí Tích Thánh Thể như sau:

...Quan tài về đến Paris vào Thứ Sáu, ngày 29 tháng 6 năm 1877. Cùng ngày hôm ấy, người ta đã mở quan tài ra và nhìn thấy thi hài của cha thánh nguyên vẹn khiến mọi người hiện diện đều hết sức kinh ngạc. Phần thịt, mặc dù hơi sạm đen, nhưng còn lành lặn, và không có mùi hôi như các hài cốt khác. Các đặc điểm tự nhiên đến nỗi người ta không những nhìn ra cha thánh như khi còn sống, mà những người chỉ biết ngài qua các bức chân dung cũng phải reo lên: "Kìa, cha kìa, đúng thật ngài rồi!"...Đó thực là một cuộc hiện ra, một cuộc trở lại, một cuộc phục sinh của người cha đã vắng bóng và được khóc thương suốt 9 năm trời.

Nhiều đấng bậc vị vọng đã tham dự các nghi thức an táng thánh nhân, trong đó có cả đức hồng y tổng giám mục Paris, đức tổng giám mục giáo phận Sussex, và vị đại diện của Đức Thánh Cha. Sau nghi lễ long trọng, quan tài lại được đóng lại và hạ xuống phần huyệt ở giữa nền cung thánh phía dưới nhà tạm.

Lần cải táng sau đó, người ta thấy di hài đấng thánh chỉ còn xương mà thôi. Kể từ năm 1925, tức là năm cha thánh được tôn phong chân phúc, các xương này được ghép trong một bức tượng bằng sáp và đặt trong nguyện đường Minh Thánh Chúa (Corpus Christi), tại chính nơi đã đặt thi hài bất toại của thánh Gioan Maria Vianney từ năm 1908 đến năm 1925.

Dòng Thánh Thể đã được vinh hạnh mừng ngày thánh phụ lập dòng được tôn phong hiển thánh Giáo Hội vào ngày 9 tháng 12 năm 1962.

("Những Xác Thánh Không Hư Nát")

KINH THÁNH PHÊRÔ GIULIANÔ EYMARD

Lạy Thánh Phêrô Giulianô, cha đã được đặc ân nhận biết kho tàng vô giá dành cho nhân loại nơi Bí Tích Thánh Thể, được lòng cháy lửa kính mến Mẫu Nhiệm Đức Tin và tâm hồn nhiệt thành khát mong nhân loại đến chúc tụng tôn thờ Chúa trong Bí Tích Tình Yêu này, xin cầu cho chúng con được muôn ơn lành hồn xác.

Xin cho chúng con biết noi gương Cha, trung thành thờ kính Phép Thánh Thể trong tinh thần và chân lý, luôn cố gắng tấn tới trong mọi nhân đức, nhất là đức khiêm nhường, để nhờ việc Chúa ngự vào linh hồn, mỗi ngày chúng con được kết hợp mật thiết hơn với Người như lòng Cha hằng thiết tha mong ước.

Sau hết, lạy Thánh Phêrô Giulianô, xin cầu cho chúng con cũng được lòng thảo hiếu và tôn sùng Đức Mẹ là Mẹ Thánh Thể, để nhờ Mẹ từ ái chỉ dạy dẫn dắt, chúng con biết phụng thờ Chúa ẩn thân trong Phép Thánh Thể, hầu ngày sau được thờ lạy và chúc tụng Người muôn đời trên Thiên Đàng.

Amen.

Table of Contents

<u>TIẾNG KHÓC CHÀO ĐỜI VÀ TUỔI THƠ ẤU</u>
<u>BƯỚC ĐƯỜNG CHÔNG GAI TIẾN TỚI BÀN THÁNH</u>
<u>CHỦ CHIÊN NHÂN LÀNH</u>
<u>NGƯỜI CON YÊU CỦA ĐỨC MẸ</u>
<u>QUA MẸ ĐẾN THÁNH THỂ</u>
<u>DÒNG THÁNH THỂ</u>
<u>VỊ TÔNG ĐỒ THÁNH THỂ</u>
<u>NHỮNG NGÀY CUỐI ĐỜI</u>
<u>KINH THÁNH PHÊRÔ GIULIANÔ EYMARD</u>

